

Tiên Minh, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO CÔNG KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
Năm học 2025 - 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Toàn Thắng - Tiên Thắng

2. Địa chỉ: Thôn Đông Quy - xã Tiên Minh – thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 02253 883 466

Website: <https://thtoanthang.haiphong.edu.vn/>

- Điểm trường (cơ sở 2): Thôn Mỹ lộc - xã Tiên Minh – thành phố Hải Phòng

3. Loại hình: Trường Tiểu học công lập.

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích

Tổng diện tích của nhà trường là 19.119 m². Trong đó tại trung tâm (cơ sở 1) là 4.179 m²/335 học sinh; tại điểm trường (cơ sở 2) 14.940 m²/625 học sinh; Diện tích bình quân: 19,392 m²/1 học sinh. Diện tích sân chơi: 3.585 m², diện tích sân tập thể dục thể thao là: 570 m². Bình quân diện tích sân chơi và sân tập đạt 4,33 m²/học sinh. Sân tập bằng cát cỏ đảm bảo an toàn cho học sinh tập luyện. Trường có diện tích trồng cây xanh là trên 5.000m².

2. Các hạng mục công trình

Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất	Các hạng mục công trình	Số lượng			
		Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Nhờ, mượn tạm
1	Khối phòng học tập				
1.1	Phòng học	30	29	1	
1.2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	1	1	0	
1.3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	1	1	0	
1.4	Phòng học bộ môn KH - công nghệ	1	1	0	
1.5	Phòng học bộ môn Tin học	2	2	0	
1.6	Phòng học bộ môn Tiếng Anh	1	1	0	
2	Khối phòng hỗ trợ học tập				
2.1	Thư viện	2	2	0	



2.2	Phòng thiết bị giáo dục	0	0	0	
2.3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	0	0		Ghép với phòng y tế
2.4	Phòng Đội Thiếu niên	2	2		
2.5	Phòng truyền thống	1	1		
3	Khối phụ trợ				
3.1	Phòng họp	2	2		
3.2	Phòng Y tế trường học	2	2		
3.3	Nhà kho	1		1	
3.4	Khu để xe học sinh	3		1	2
3.5	Khu vệ sinh học sinh	3	3		
3.6	Phòng giáo viên	2	2		
3.7	Phòng nghỉ giáo viên	0	0		
3.8	Nhà công vụ cho giáo viên	0	0	0	
4	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
4.1	Sân trường	2			
4.2	Sân thể dục thể thao	1			
4.3	Nhà đa năng	0			
5	Tổng diện tích đất (m²)	19119m ²			
6	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	4155 m ²			
7	Diện tích các phòng				
7.1	Diện tích phòng học (m ²)	43 - 60			
7.2	Diện tích phòng Thư viện (m ²)	76			
7.3	Diện tích phòng Ngoại ngữ	45			
7.4	Diện tích phòng Tin học	87			
8	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: Bộ)				
8.1	Tổng số TBDH TT hiện có theo quy định				
8.1.1	Khối lớp 1	181			
8.1.2	Khối lớp 2	36			
8.1.3	Khối lớp 3	30			
8.1.4	Khối lớp 4	42			
8.1.5	Khối lớp 5	36			
8.2	Tổng số TBDH TT còn thiếu so theo quy định				

8.2.1	Khối lớp 1	0			
8.2.2	Khối lớp 2	0			
8.2.3	Khối lớp 3	0			
8.2.4	Khối lớp 4	0			
8.2.5	Khối lớp 5	0			
9	Tổng số máy tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: Bộ)	47			Hồng 21
10	Tổng số thiết bị dùng chung				
10.1	Ti vi	31			
10.2	Cát sét	0			
10.3	Máy chiếu	02			Máy mờ, cũ
10.4	Máy chiếu vật thể	0			
11	Nguồn nước sinh hoạt hợp VS	Có			
12	Nguồn điện lưới	Có			
13	Kết nối Internet	02			
14	Trang Thông tin điện tử (website) của trường	thtoanthang.haiphong.edu.vn			
15	Tường rào	Có			Gần 100m bị đổ do bão số 3 chưa xây

III. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1	0	10	10	2
Tiêu chí 1.1	0	x	x	
Tiêu chí 1.2	0	x	x	
Tiêu chí 1.3	0	x	x	x
Tiêu chí 1.4	0	x	x	x
Tiêu chí 1.5	0	x	x	
Tiêu chí 1.6	0	x	x	
Tiêu chí 1.7	0	x	x	
Tiêu chí 1.8	0	x	x	
Tiêu chí 1.9	0	x	x	
Tiêu chí 1.10	0			

Tiêu chuẩn 2	0	4	4	4
Tiêu chí 2.1	0	x	x	x
Tiêu chí 2.2	0	x	x	x
Tiêu chí 2.3	0	x	x	x
Tiêu chí 2.4	0	x	x	x
Tiêu chuẩn 3	0	6	2	0
Tiêu chí 3.1	0	x		
Tiêu chí 3.2	0	x		
Tiêu chí 3.3	0	x		
Tiêu chí 3.4	0	x	x	
Tiêu chí 3.5	0	x		
Tiêu chí 3.6	0	x	x	
Tiêu chuẩn 4	0	2	2	1
Tiêu chí 4.1	0	x	x	x
Tiêu chí 4.2	0	x	x	
Tiêu chuẩn 5	0	5	5	3
Tiêu chí 5.1	0	x	x	x
Tiêu chí 5.2	0	x	x	
Tiêu chí 5.3	0	x	x	
Tiêu chí 5.4	0	x	x	x
Tiêu chí 5.5	0	x	x	x

Kết quả: Đạt Mức 1

Nơi nhận:

- UBND xã Tiên Minh - Phòng VHXXH;
- CB, GVNV, PHHS;
- Website: <https://thtoanthang.haiphong.edu.vn>
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Ngô Văn Tường